BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

TRƯỜNG ĐẠI HỌC TDTT BẮC NINH

THỜI KHÓA BIỂU KỲ HỌC PHỤ HÈ 2024 ĐỢT 3

TT	Tên học phần	Mã môn học	LT/TH	Số tiết	Khoa	HT	Tháng	Tháng 5					Tháng 6																																
							Ngày	27	28	29	30	31	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30
							Buổi học	Tuần 22							Tuần 23							Tuần 24							Tuần 25							Tuần 26						
								T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	CN
1	Giáo tiếp sư phạm	1TL105G	LT	30	G	H45	Chiều			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
2	PP Nghiên cứu khoa học	1DC106	LT	30	G,H,Y,Q	H45	Tối			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
3	Giáo dục học đại cương	1TL201	LT	30	G,H,Y,Q	H46	Chiều			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
4	LL&PPGDTC 1	1LL001GYQ	LT	30	G,Q	H45	Sáng			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
5	LL&PPGDTC 2	1LL002GYQ	LT	30	G,Q	H33	Tối			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
6	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Anh)	1DC202	LT	45	G,H,Y,Q	H46	Tối			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
7	Ngoại ngữ 2 (Tiếng Trung)	1DC202	LT	45	G,H,Y,Q	H47	Tối			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
8	Sinh lý TDTT 1	1YS301	LT	30	G,H,Y,Q	H48	Chiều			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
9	Pháp luật đại cương	1QL101	LT	30	G,H,Y,Q	H48	Tối			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
10	QL hành chính nhà nước	1QL201	LT	30	G,H,Y,Q	H52	Tối			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
11	Sinh lý TDTT 2	1YS302	LT	30	G,H,Y,Q	H53	Tối			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
12	Giáo dục học TDTT	1TL202G	LT	30	G,H,Q	H52	Chiều			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
13	TDTT trường học	1LL006G	LT	30	G	H46	Sáng			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
14	Y sinh học TDTT (HPTT)	1YS102GHY	LT	45	G,H,Y	H53	Chiều			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
15	Văn hóa Thể thao	1TL204	LT	30	G	H54	Tối			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
16	Đo lường Thể thao	1DC102	LT	30	G,H,Y,Q	H47	Sáng			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
17	Toán học thống kê	1DC101	LT	30	G,H,Y,Q	H55	Tối			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
18	Giải phẫu Thể dục thể thao	1YS701	LT	30	G,H,Y,Q	H54	Chiều			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
19	Y học TDTT	1YS101	LT	45	G,H,Y,Q	H56	Tối			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
20	Vệ sinh TDTT	1YS201	LT	30	G,H,Y	H48	Sáng			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
21	Quản lý TDTT giải trí 1	1QL215Q	LT	45	Q	H57	Tối			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
22	Kinh tế học TDTT 1	1QL302Q	LT	30	Q	H55	Chiều			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
23	LL&PPGD Bơi lội	1BL007GYQ	TH	60	G,Y,Q		Chiều			4	4	4	4		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4			T1						T2									
24	LL&PPGD Cầu lông	1CL007GYQ	TH	45	G		Chiều			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
25	LL&PPGD Bóng ném	1BN007GYQ	TH	45	G,Y,Q		Sáng			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
26	LL&PPGD,HL Điền kinh	1DK007	TH	60	G,H,Y,Q		Sáng			4	4	4	4		4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4			T1						T2									
27	LL&PPGD Bóng chuyền	1BC007GYQ	TH	45	G,Q		Chiều			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
28	LL&PPGD Golf	1GO007GYQ	TH	45	G,Y,Q		Sáng			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
29	LL&PPGD TTCN Bóng đá 7	1BD007G	TH	75	G		Sáng						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2		T1					T2	
30	LL&PPGD TTCN Bơi lội 6	1BL006G	TH	75	G		Sáng						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2		T1					T2	
31	LL&PPGD TTCN Cầu lông 1	1CL001G	TH	75	G		Sáng						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2		T1					T2	
32	LL&PPGD TTCN Cầu lông 2	1CL002G	TH	75	G		Chiều						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2		T1					T2	
33	LL&PPHL TTCN Cầu lông 3	1CL003H	TH	75	H		Sáng						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2		T1					T2	
34	LL&PPHL TTCN Cầu lông 6	1CL006H	TH	75	H		Chiều						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2		T1					T2	
35	LL&PPHL TTCN Golf 5	1GO005H	TH	75	H		Sáng						4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2		T1					T2	
36	LL&PPGD,HL Bơi lội 2	1BL008	TH	30	H		Sáng			4	4	4	4	4	4	4	2			T1									T2													
37	LL&PPHL Vật	1VA007H	TH	45	H		Sáng			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
38	LL&PPGD,HL Bóng rổ	1BR007	TH	45	G,H		Chiều			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					
39	LL&PPHL Quần vợt	1QV007H	TH	45	H		Chiều			4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4						T1											T2					

GHI CHÚ: Đ3: Đợt 3

Mầu T Thi lần 1

Mầu T Thi lần 2

Bắc Ninh, ngày 27 tháng 05 năm 2024

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

PGS. TS. ĐỖ HỮU TRƯỜNG

PHÒNG ĐÀO TẠO, QLKH VÀ HTQT

(Đã ký)

TS. TRẦN TRUNG